

Số: 130/KH-MN13

Quận 5, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUY CHẾ
THỰC HIỆN CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-MN13 ngày 6 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Mầm non 13)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính của Trường Mầm non 13.
- Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên làm việc trong Trường Mầm non 13.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

- Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

- Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này.
- Thông tin được công khai tại trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định tại Quy chế này phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II
NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Điều 4. Công khai của Trường Mầm non 13

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế
a) Cam kết chất lượng giáo dục

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, Chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, điều kiện, cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động

hỗ trợ sinh hoạt học tập, vui chơi cho trẻ ở trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả chăm sóc sức khỏe, tổ chức các hoạt động giáo dục của trẻ dự kiến đạt được (theo Biểu mẫu 01).

b) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia

Kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được (theo Biểu mẫu 02).

c) Kiểm định nhà trường

Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá. Kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục hằng năm.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Cơ sở vật chất

Số lượng diện tích các loại phòng học, phòng chức năng số thiết bị dạy học đang sử dụng ảnh tính bình quân trên một lớp (theo biểu mẫu 03)

b) Đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý và nhân viên

Số lượng chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (theo biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức nội dung trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và hai năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính

Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TT, ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

Công khai các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/trẻ; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp, miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Công khai kết quả kiểm toán (nếu có).

Công khai kết quả thực hiện trong từng năm học.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

a) Hình thức

Niêm yết công khai tại Cổng thông tin và Bản tin nhà trường.

Công khai trong các kỳ họp Hội nghị ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Thời điểm công khai

Công khai (vào tháng 5) hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (Tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường

1. Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2024 - 2025 và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học 2024 - 2025 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 10 năm 2025.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 7. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến Quy chế công khai này đến công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên trong đơn vị để thực hiện.

Điều 8. Quy chế này có 4 chương 08 điều; Phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ Văn phòng có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế công khai của trường cho Hiệu trưởng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì đề nghị Hiệu trưởng xem xét sửa đổi. Quy chế sửa đổi có hiệu lực thi hành khi có quyết định thay thế./.

Nơi nhận:

- CB-GV-CNV;
- Niêm yết bảng tin trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Vân Thị Ngon